

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình,
huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Phân loại đô thị; Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư và phát triển đô thị; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND tỉnh

Lạng Sơn công nhận thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình tỉnh Lạng Sơn là đô thị loại V;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương lập chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình, Huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 17/7/2023 của HĐND huyện Lộc Bình về việc thông qua Chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Lộc Bình tại Tờ trình số 256/TTr-UBND ngày 28/10/2024 và Báo cáo thẩm định số 400/BC-SXD ngày 17/10/2024 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên chương trình: Chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035.

2. Phạm vi nghiên cứu và thời hạn Chương trình

a) Phạm vi, ranh giới nghiên cứu: gồm toàn bộ ranh giới hành chính thị trấn Lộc Bình và một phần các xã: Hữu Khánh, Tú Đoạn và Đồng Bục. Phạm vi ranh giới, bao gồm:

- Phía Đông giáp xã Hữu Khánh và xã Tú Đoạn;
- Phía Tây giáp xã Thống Nhất;
- Phía Nam giáp xã Thống Nhất và Đông Quan;
- Phía Bắc giáp xã Đồng Bục.

b) Quy mô:

- Quy mô diện tích: 2.948,0ha.
- Quy mô dân số: đến năm 2025 là khoảng 22.000 người; đến năm 2035 khoảng 40.000 người.

c) Thời hạn nghiên cứu: đến năm 2035.

3. Quan điểm và mục tiêu phát triển đô thị

a) Quan điểm

- Chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình phải phù hợp và cụ thể hóa Định hướng kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030; Chương

trình phát triển đô thị tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030; Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035.

- Các chỉ tiêu phát triển đô thị được xác định trên cơ sở các chỉ tiêu chính về chất lượng đô thị được quy định tại về phân loại đô thị được quy định tại Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 đối chiếu với các tiêu chuẩn đạt được hiện trạng để xác định các chỉ tiêu cần đạt được cho đô thị trong các giai đoạn đến năm 2035.

- Phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình đáp ứng yêu cầu chuyển dịch kinh tế, cơ cấu cầu lao động, phân bố dân cư hợp lý giữa các khu vực trong đô thị; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế sẵn có liên kết phát triển với các đô thị, địa phương trong và ngoài huyện; đồng thời đảm bảo sử dụng hiệu quả quỹ đất xây dựng, từng bước đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ; xây dựng đô thị có điều kiện đảm bảo, nâng cao chất lượng sống của người dân.

b) Mục tiêu

- Cụ thể hóa Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy hoạch, kế hoạch nhằm phát huy những lợi thế có sẵn phù hợp với quy hoạch chung xây dựng đô thị được duyệt. Khai thác sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực đầu tư.

- Làm cơ sở quản lý, phát triển đô thị cho huyện Lộc Bình – tỉnh Lạng Sơn đảm bảo các định hướng phát triển Hệ thống đô thị Việt Nam, Chương trình phát triển đô thị quốc gia; chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Lạng Sơn, đảm bảo các yêu cầu về quản lý đầu tư phát triển đô thị; phù hợp với các định hướng quy hoạch phát triển của Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn Lạng Sơn thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nâng cao chất lượng sống đô thị, thông qua việc tập trung nguồn lực hợp lý để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội đô thị, kiến trúc cảnh quan phù hợp, đồng bộ, từng bước hiện đại và bền vững. Đảm bảo tính kết nối theo quy hoạch tỉnh đã được xác định giữa các đô thị trong hệ thống đô thị tỉnh Lạng Sơn.

4. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị thị trấn

- Hoàn thiện các tiêu chí của một đô thị V, xem xét tiêu chí đô thị loại IV, so sánh với thực trạng phát triển kinh tế xã hội và tình hình phát triển đô thị tại thời điểm hiện nay, đô thị thị trấn Lộc Bình còn một số các tiêu chí chưa đạt theo quy định.

- Các tiêu chí và tiêu chuẩn cần được tập trung đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 như sau:

- (1) Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn so với cả nước (≥ 1).
- (2) Thu hút lao động, dân cư quy đổi để tăng mật độ dân số toàn đô thị lên (≥ 600 người/km²).
- (3) Công trình văn hóa cấp đô thị (công trình) ($\geq 1,4$).
- (4) Công trình TĐTT cấp đô thị (công trình) ($\geq 1,4$).
- (5) Công trình đầu mối giao thông (Xây dựng bến xe Lộc Bình).
- (6) Tăng tỷ lệ đất giao thông khu so với đất xây dựng ($\geq 7,7\%$).
- (7) Tăng mật độ đường giao thông đô thị ($\geq 3,5$ km/km²).
- (8) Diện tích đất giao thông bình quân đầu người (m²/người) ($\geq 3,5$ m²/người).
- (9) Tăng tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật ($\geq 7\%$)
- (10) Xây dựng mới nhà tang lễ cơ sở.
- (11) Nâng cấp cải tạo tuyến phố văn minh đô thị/ tổng số đường chính ($\geq 14\%$).
- (12) Xây mới bổ sung công trình xanh (công trình).
- (13) Xây dựng khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh.

- Các tiêu chí và tiêu chuẩn cần được tập trung đầu tư trong giai đoạn 2026-2030 như sau:

- (1) Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn so với cả nước ($\geq 1,25$).
- (2) Thu hút lao động, dân cư quy đổi để tăng mật độ dân số toàn thị trấn lên (≥ 700 người/km²).
- (3) Tăng tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng ($\geq 11,2\%$).
- (4) Tăng mật độ đường giao thông đô thị ($\geq 4,2$ km/km²).
- (5) Diện tích đất giao thông bình quân đầu người ($\geq 4,9$ m²/người).
- (6) Tỷ lệ phục vụ vận tải hành khách công cộng ($\geq 1,4\%$).
- (7) Tỷ lệ các khu vực ngập úng có giải pháp phòng chống, giảm ngập úng ($\geq 14\%$).
- (8) Tăng tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật ($\geq 10,5\%$).
- (9) Tăng tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng ($\geq 7\%$).
- (10) Tăng đất cây xanh toàn đô thị ($\geq 5,6$ m²/người).
- (11) Tăng đất cây xanh công cộng khu vực nội thị ($\geq 2,8$ m²/người).
- (12) Xây dựng khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh.

- Các tiêu chí và tiêu chuẩn cần được tập trung đầu tư trong giai đoạn 2031-2035 như sau:

- (1) Thu nhập bình quân đầu người năm so với cả nước ($\geq 0,74$ lần).
- (2) Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn so với cả nước (≥ 2).
- (3) Tăng dân số toàn đô thị (≥ 35.000 người).
- (4) Tăng dân số nội thị (≥ 25.000 người).
- (5) Thu hút lao động, dân cư quy đổi để tăng mật độ dân số toàn thị trấn lên (≥ 1.000 người/km²).
- (6) Tăng Diện tích nhà ở bình quân đầu người (≥ 23 m² sàn/ người).
- (7) Công trình văn hóa cấp đô thị (công trình) ($\geq 2,8$).
- (8) Công trình TĐTT cấp đô thị (công trình) ($\geq 2,8$).
- (9) Công trình TMDV cấp đô thị (Công trình) ($\geq 2,8$).
- (10) Tăng tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng ($\geq 16\%$).
- (11) Tăng mật độ đường giao thông đô thị (≥ 6 km/km²).
- (12) Tăng diện tích đất giao thông bình quân đầu người (≥ 7 m²/người).
- (13) Tăng tỷ lệ phục vụ vận tải hành khách công cộng ($\geq 4\%$).
- (14) Tăng tỷ lệ các khu vực ngập úng có giải pháp phòng chống, giảm ngập úng ($\geq 15\%$).
- (15) Tăng tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật ($\geq 21\%$).
- (16) Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng ($\geq 10\%$).
- (17) Nâng cấp cải tạo tuyến phố văn minh đô thị/ tổng số đường chính ($\geq 30\%$).
- (18) Xây mới bổ sung công trình xanh (công trình).
- (19) Xây dựng khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh.
- (20) Đầu tư xây dựng thêm các công viên cây xanh đảm bảo (≥ 8 m²/người).

5. Danh mục, lộ trình thực hiện các khu vực phát triển đô thị trên địa bàn đô thị.

5.1. Định hướng phát triển không gian đô thị

Phân thành 7 phân khu kiểm soát phát triển:

- Khu quy hoạch 1: khu trung tâm thị trấn thuộc khu Minh Khai, Phiêng Quan với quy mô diện tích khoảng 196,0ha; dân số dự báo 5.180 người.

- Khu quy hoạch 2: khu dân cư và đô thị mới phía Nam thị trấn thuộc khu Cầu Lắm, Bản Gia với quy mô diện tích khoảng 308,0ha; dân số dự báo 7.760 người.

- Khu quy hoạch 3: khu đô thị mới phía Tây thị trấn thuộc khu Pò Lèn, Pá Ôi với quy mô diện tích khoảng 178,0ha; dân số dự báo 11.560 người.

- Khu quy hoạch 4: khu vực hỗ trợ phát triển nông thôn thuộc khu vực còn lại của Lục Thôn cũ: Khuổi Thút, Nà Lâm, Bản Thét với quy mô diện tích khoảng 1.095ha; dân số dự báo 500 người.

- Khu quy hoạch 5: khu đô thị dịch vụ và công nghiệp phía Đông thị trấn thuộc xã Hữu Khánh.

- Khu quy hoạch 6: khu trung tâm văn hoá thể thao du lịch thuộc xã Đồng Bục với quy mô diện tích khoảng 449,0ha; dân số dự báo 4.630 người.

- Khu quy hoạch 7: khu vực dự trữ phát triển cho đô thị Lộc Bình trong tương lai thuộc xã Tú Đoạn với quy mô diện tích khoảng 275,0ha; dân số dự báo 2.170 người.

5.2. Lộ trình thực hiện các khu vực phát triển đô thị

5.2.1. Giai đoạn đến năm 2025

Tập trung xây dựng phát triển, chỉnh trang nâng cấp đô thị.

5.2.2. Giai đoạn 2 (2026 - 2030)

Cải tạo nâng cấp các công trình hiện có. Tiếp tục triển khai lập các quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng theo định hướng điều chỉnh quy hoạch chung và kế hoạch, ưu tiên đầu tư xây dựng các khu dân cư đầu giá đất để thị trấn có kinh phí đầu tư hạ tầng đô thị. Đầu tư khu đô thị mới đã theo định hướng Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Lộc Bình đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tập trung xây dựng phát triển các công trình mới, chỉnh trang đô thị để nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế xã hội đạt các tiêu chí đô thị loại IV.

5.2.3. Giai đoạn 3 (2031– 2035)

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân, tạo diện mạo mới về kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh hiện đại. Hoàn thiện đạt đủ tiêu chí đô thị loại IV.

5.2.4. Về quy hoạch đô thị:

Tập trung lập quy hoạch chi tiết để chỉnh trang đô thị tại các khu vực thị trấn, xác định các danh mục cần được cải tạo và nâng cấp chỉnh trang hệ thống hạ tầng xã hội và hệ thống kỹ thuật.

- Về hệ thống hạ tầng xã hội đô thị: Đầu tư xây dựng theo định hướng điều chỉnh quy hoạch chung, phát triển đồng bộ hạ tầng xã hội đáp ứng nhu cầu sống của người dân, đảm bảo hoàn thiện đạt đủ tiêu chí hạ tầng xã hội của đô thị loại IV.

- Về hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị: Đầu tư xây dựng theo định hướng điều chỉnh quy hoạch chung, phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhu cầu sống của người dân, đảm bảo hoàn thiện đạt đủ tiêu chí hạ tầng xã hội của đô thị loại IV.

6. Danh mục các dự án ưu tiên theo từng giai đoạn phù hợp với quy hoạch chung được phê duyệt :

6.1. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư theo từng giai đoạn (*Có Phụ lục danh mục chi tiết kèm theo Quyết định này*).

6.2. Nhu cầu nguồn vốn

- Nhu cầu vốn phát triển đô thị bao gồm vốn cho các chương trình, quy hoạch, vốn xây dựng hệ thống hạ tầng khung, công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực, vốn thực hiện các dự án hạ tầng kinh tế phát triển đô thị.

- Tổng nhu cầu vốn phục vụ phát triển đô thị Lộc Bình đến năm 2035 là khoảng 6.501,27 tỷ đồng, trong đó:

Giai đoạn 1: 2021-2025 là: 1.621,72 tỷ đồng.

Giai đoạn 2: 2026-2030 là: 2.810,17 tỷ đồng.

Giai đoạn 3: 2031-2035 là: 2.069,38 tỷ đồng.

7. Giải pháp thực hiện chương trình phát triển đô thị

7.1. Giải pháp về nguồn vốn

a) Về huy động vốn ngân sách nhà nước

- Ưu tiên nguồn vốn ngân sách tỉnh, đồng thời tích cực đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương để tranh thủ tối đa các nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu, trái phiếu Chính phủ, Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn tín dụng ưu đãi đầu tư.

- Có biện pháp phù hợp để huy động tối đa nguồn vốn từ khai thác quỹ đất cho phát triển đô thị, đặc biệt là xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị.

b) Về huy động vốn ngoài ngân sách nhà nước

- Xác định việc sử dụng ngân sách đầu tư phát triển đô thị đúng chỗ, hiệu quả, có tác dụng làm hạt nhân kích thích thu hút đầu tư từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị theo hình thức BOT, PPP.

- Đẩy nhanh thủ tục hành chính trong đầu tư phát triển đô thị, đặc biệt đối với các dự án từ nguồn vốn ngoài ngân sách.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, nhà ở... nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển.

Để huy động được nguồn vốn đầu tư nói trên cần đẩy mạnh việc huy động tối đa nội lực từ nền kinh tế, đa dạng hoá các hình thức huy động, các hình thức tạo

vốn, chú trọng thu hút vốn từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước, tăng cường xã hội hoá y tế, giáo dục, văn hoá, thể thao, đầu tư cơ sở hạ tầng... tích cực thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, vốn Ngân sách Trung ương và của tỉnh.

7.2. Giải pháp về cơ chế chính sách

a) Thực hiện tốt cơ chế, chính sách đầu tư

- Thực hiện tốt các chính sách kích cầu để khuyến khích nhân dân đầu tư công sức và tiền của vào phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng.

- Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên nguyên tắc phải đầu tư đồng bộ tránh chấp vá dàn trải, kết hợp vừa đầu tư mới và vừa chỉnh trang, duy tu để sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật hiện có.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, lập các danh mục dự án và cơ chế ưu tiên cụ thể để công khai, mời gọi đầu tư; ưu tiên các dự án nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống đô thị như đầu tư các khu vui chơi giải trí, xử lý nước thải, rác thải.

- Mở rộng quan hệ hợp tác đầu tư, tăng cường liên doanh liên kết với các huyện trong tỉnh, tỉnh bạn, với các công ty trong nước, ngoài nước trên một số lĩnh vực mà thị trấn có lợi thế, có điều kiện phát triển.

- Mở rộng các hình thức tín dụng, tăng dần vốn vay trung hạn và dài hạn, thực hiện chính sách ưu đãi về lãi suất cho các chương trình, dự án trọng điểm của huyện.

b) Giải pháp về tăng cường và nâng cao chất lượng công tác xúc tiến đầu tư:

Tham gia các hoạt động xúc tiến, vận động đầu tư trong và ngoài nước. Chủ động phối hợp hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh, thị trấn với các hoạt động ngoại giao, xúc tiến thương mại và du lịch. Chủ động phối hợp và lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh, thị trấn với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia.

7.3. Giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư

- Giám sát, theo dõi chặt chẽ việc triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư theo thỏa thuận thực hiện dự án: tiến độ, vốn thực hiện,... kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo hộ lao động, bảo vệ môi trường,... tăng cường các biện pháp giám sát kiểm tra về công nghệ, máy móc thiết bị của các dự án. Kiên quyết xử lý những dự án có vi phạm, đặc biệt là những vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Rà soát, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án có vi phạm nghiêm trọng hoặc không triển khai thực hiện dự án theo quy định.

- Giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định tại Giấy CNĐT về huy động vốn và giải ngân. Giám sát chặt chẽ mức vay vốn trong và ngoài nước của nhà đầu tư.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát để ngăn ngừa các nguy cơ xảy ra tranh chấp tại khu vực đầu tư nước ngoài (tranh chấp giữa các cổ đông, thành viên, tranh

chấp giữa nhà đầu tư với cơ quan quản lý nhà nước...). Xử lý tốt các tranh chấp đã xảy ra, ưu tiên biện pháp hòa giải, thương lượng.

7.4. Giải pháp về quy hoạch và quản lý đô thị

- Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về quy hoạch và phát triển đô thị; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy hoạch xây dựng, đô thị và các quy hoạch ngành; lập quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc khu vực theo đồ án quy hoạch; tổ chức cắm mốc theo quy hoạch; ban hành quy định về công nhận các tuyến phố văn minh đô thị...

- Công bố rộng rãi các quy hoạch đã được phê duyệt; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong thực hiện quy hoạch.

- Quản lý quy hoạch đất đai và đầu tư xây dựng đảm bảo chặt chẽ, bảo vệ nghiêm ngặt cảnh quan môi trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về trật tự đô thị và vệ sinh môi trường, tạo ý thức văn minh đô thị cho nhân dân địa phương.

7.5. Giải pháp về xây dựng hạ tầng đô thị

- Tăng tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng ($\geq 17\%$); Tăng mật độ đường giao thông đô thị ($\geq 6 \text{ km/km}^2$). Giải pháp: Tập trung đầu tư xây dựng những dự án công trình giao thông trọng điểm như: đường Quốc lộ, đường tránh, đường nội thị... Cải tạo, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường trục chính, đường liên khu, đường khu vực. Xây dựng các bãi đỗ xe, điểm dừng xe, điểm đón trả khách,... Đẩy mạnh thực hiện các dự án để tăng tỷ lệ đất giao thông trong đô thị, đầu tư xây dựng hệ thống giao thông via hè đồng bộ.

- Đẩy nhanh tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình ($\geq 50\%$). Giải pháp: Rà soát, đơn giản hoá quy trình, cắt giảm giấy tờ, thủ tục. Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm nghiệp vụ bảo đảm việc triển khai dịch vụ công trực tuyến đơn giản, thuận lợi. Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao chỉ số chỉ đạo, điều hành và chất lượng giải quyết thủ tục hành chính thông qua đánh giá mức độ hài lòng của người dân.

- Tăng tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật ($\geq 15\%$). Giải pháp: Xây dựng hệ thống thu gom nước thải riêng cho thị trấn Lộc Bình. Trước mắt là đối với các khu đô thị mới cần xây dựng đồng bộ hệ thống thu gom nước thải và trạm xử lý nước thải riêng. Đối với khu vực dân cư hiện hữu sẽ tiến hành cải tạo dần hệ thống thoát nước riêng và tiến tới xây dựng 02 trạm xử lý nước thải theo quy hoạch chung.

- Xây dựng mới nhà tang lễ (1 cơ sở); Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng ($\geq 10\%$). Giải pháp: Khuyến khích xây dựng mới nhà tang lễ của thị trấn, tuy nhiên do tập quán của người dân giai đoạn trước mắt có thể tiến hành cải tạo và xây dựng nhà tang lễ kết hợp với nhà xác của bệnh viện đa khoa huyện Lộc Bình. Khuyến khích, vận động và tuyên truyền người dân thấy được lợi ích của việc sử dụng hình

thức hoả táng. Bên cạnh đó có các chính sách hỗ trợ chi phí cần thiết phục vụ hoả táng cho các đối tượng chính sách, dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa sử dụng hình thức hoả táng đảm bảo vệ sinh môi trường, tiết kiệm đất. Nghiên cứu, ban hành các quy định bắt buộc về trường hợp người chết mắc bệnh truyền nhiễm có nguy cơ lây nhiễm cao cho cộng đồng hoặc các bệnh khác phải được hoả táng.

- Nâng cấp cải tạo tuyến phố văn minh đô thị/ tổng số đường chính (%). Xây mới bổ sung công trình xanh (công trình). Giải pháp: tiến hành xây dựng các tuyến phố văn minh kết nối các khu vực công viên, di tích. Tăng cường trồng thêm cây xanh tại các tuyến phố và các khu cây xanh tập trung để làm thay đổi về cảnh quan kiến trúc đô thị. Phát triển không gian công cộng tạo kiến trúc cảnh quan cho thị trấn, nâng cao chất lượng sống cho người dân.

- Hệ thống chiếu sáng: tiếp tục phát huy và thực hiện công tác xã hội hóa chiếu sáng ngõ hẻm theo mô hình đang thực hiện. Kết hợp với chiếu sáng cảnh quan đô thị tại các tuyến phố Văn Minh.

- Nâng cao hiệu quả cấp nước và tiêu chuẩn cấp nước. Xây dựng mở rộng mạng lưới cấp nước, nâng công suất của nhà máy nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Lộc Bình

- Tổ chức thực hiện công bố Chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình đến năm 2035. Tổ chức thực hiện và phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình đảm bảo theo quy định của pháp luật. Giải quyết kịp thời hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Lồng ghép các nội dung của Chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm trên địa bàn đặc biệt là các chỉ tiêu phát triển đô thị.

- Tập trung nguồn lực, tổ chức triển khai các chương trình, dự án đầu tư xây dựng phát triển đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị đáp ứng tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và khả năng huy động nguồn lực từng giai đoạn và hàng năm.

- Chủ trì rà soát, xây dựng các nội dung liên quan tới công tác phân loại đô thị đảm bảo theo quy định, quy hoạch và định hướng phát triển đô thị. Định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá hiện trạng đô thị, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Xây dựng: chủ trì phối hợp với các sở, ngành hướng dẫn UBND huyện Lộc Bình thực hiện Chương trình phát triển đô thị được duyệt và các quy hoạch theo quy định. Theo dõi, giám sát quá trình thực hiện Chương trình; kịp thời tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh để điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển đô thị phù hợp với tình hình thực tế. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính đầy đủ, hợp lệ, chính xác của hồ sơ, số liệu và nội dung thẩm định đề

trình phê duyệt tại Quyết định này.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, phối hợp và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phát triển đô thị theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND huyện Lộc Bình và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM,
Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(HVTt).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Trọng Quỳnh